

GOD
THE
THERAPIST

A True Story of a Man's
Search for his Soul

By Husain Sam-Tio Chung

Những chứng nghiệm với Bapak

Nguyên tác God The Therapits của Husain Chung

Minh Thần dịch 2015

© Điện sách 02.2021 Góc Nhỏ

Sửa lỗi: Hartini Tâm Đan - Hoàng Nam

Phiên bản 5.2021

Những chứng nghiệm với Bapak của Husain Chung

(Trích trong God the Therapist của Hussein Chung, một người Mỹ gốc Hoa thể hệ thanh niên đầu tiên tiếp nhận latihan ở Mỹ)

Minh Thần

dịch 2015

gn
2021

NỘI DUNG

Lần đầu gặp Bapak	5
Buổi latihan đầu tiên của Bapak tại Mỹ	10
Ông Bennett làm trắc nghiệm với Bapak	12
Đi thăm hội viên cùng với Bapak	16
Vancouver, Canada	19
Một buổi nói chuyện tại bàn Bi-A	22

Lần Đầu gặp Bapak

Năm 1958 không ai thực sự biết gì về nhân vật đầu tiên nhận được latihan ở Nam Dương. Không có sách báo hay bất cứ gì viết về ông. Trước đây, tôi nhiệt thành ước ao được sống trong thời đại của những nhân vật thần kì, của các thiên sứ, khi họ còn đi đứng trên trần gian. Tôi tự hỏi điều gì đã thực sự xảy ra trong đời sống hằng ngày cho các môn đồ của họ khi một tôn giáo mới thành hình? Tôi cố đi tìm đáp án, nhưng chẳng được gì, trong những đồng sách mờ ám của đại học khi còn là sinh viên.

Ước vọng của tôi đã thành sự thật.

Tác động lạ thường của latihan đối với cuộc sống tôi phần nào đó tương tự với cuộc sống các môn đồ ban đầu và những kẻ trung thành với tôn sư của họ. Toàn bộ cuộc đời tôi bị đảo lộn, hoàn toàn biến đổi. Tôi bắt đầu trải qua những biến đổi của nội và ngoại giới. Tôi không còn là một kẻ như trước kia. Đó là những gì đã xảy ra cho các môn đồ ban đầu, những kẻ lập tức vứt bỏ lưới đánh cá, thoi không làm công việc hằng ngày của họ, và có lẽ đã bỏ cả vợ con để đi theo các vị thiên sứ của họ?

Điều gì sẽ xảy ra trong thực tại của nước Mỹ công nghệ hiện nay, nếu một nhân vật bình thường của hiện nay đến theo sự ủy nhiệm của một uy quyền cao siêu để đem đến một thông điệp đặc biệt cho toàn thể nhân loại? Bạn đã từng hỏi chính mình sẽ đối xử ra sao nếu mình đứng trước mặt một vị thiên sứ?

Ông John Bennett và các bạn đồng liêu thuộc phái Gurdjieff của ông là những người tài trợ cho và mời nhân vật đó cùng với đám tùy tùng từ Nam Dương tới Coombe Springs, Anh quốc. Các hội viên Subud gọi ông là Bapak (nguyên văn là người cha), một từ ngữ thường dùng để tỏ sự kính trọng đối với những người lớn tuổi ở Nam Dương. Bapak khai mở cho mấy trăm đệ tử của ông Bennett để họ tập latihan, những kẻ lúc đó tới dự những buổi họp của

phái Gurdjieff.

Sau khi sống bên cạnh họ tại Coombe Springs trong 6 tháng, Bapak phái ông Bennett tới San Francisco để chuẩn bị cho chuyến đi tới nước Mỹ của mình. Tôi là một kẻ thuộc nhóm San Francisco lúc ban đầu mà ông Bennett và bà vợ Elizabeth dẫn nhập tiếp xúc với latihan. Dưới sự hướng dẫn của ông Bennett, chúng tôi tập latihan được khoảng 3 tháng, trước khi Bapak đến San Francisco. Tôi có thể nói với bạn điều này: việc Bapak đến là điều rất khó có thể tường thuật lại một cách hiểu được theo lôgích. Tôi có thể nói rằng khi chuyện đó xảy ra trong những lúc khó tin được của cuộc đời mình, đó là một hiện tượng, chắc chắn vậy, tuyệt vời và lạ thường nhất, một điều vượt ra ngoài những gì tôi có thể nghĩ tới.

Nghe tin Bapak lần đầu tới nước Mỹ, tôi tức khắc tới San Francisco International AirPort, suốt đường đi chạy xe hơn 80 cây số giờ. Trông thấy một hàng xe tại nơi ra vào International Terminal, tôi đậu xe đằng sau một chiếc xe hòm màu đen và xông vào nơi đó. Có một nhân vật được phái tới với một thông điệp đặc biệt cho toàn thể nhân loại, và ông đáp xuống ngay nơi đây tại San Francisco nơi nước Mỹ của thế kỉ 20, tháng 6 năm 58!

Tôi có mặt ngay tại nơi, khi Bapak bước xuống máy bay đi trên đường nhựa! Thậm chí tôi ngạc nhiên thấy chính mình xông xáo và xô đẩy với cái thân hình nhỏ bé của mình xuyên qua đám đông đến chào đón tại cổng hành khách bước ra. Tôi bịa những cố lếu lảo với các viên chức của phi trường mình là một kẻ đại diện chính thức đến hộ tống cho nhân vật VIP đặc biệt đó. Trước khi họ có thể trả hỏi, tôi đã vượt qua cổng an ninh.

Tôi lập tức nhận ra *người*.

Sự hiện diện của ông có một vẻ đặc biệt không thể lẫn lẩn; ông có dáng vẻ của một người đích thực là phái viên của một uy quyền cao siêu nhất thuộc một cảnh giới khác. Ông là một người đem đến một gói đồ có gì đó đặc biệt cho nhân loại. Khi ông có mặt, tôi cảm thấy toàn thân mình phản ứng, tôi tự động cúi chào. Ông tạm đứng lại nơi lối ra, đứng đó trong bộ com lê ngăm ngăm đen, với một

chiếc nón màu đen, mắt nhìn chung cái lục địa mới lạ này với những dân cư của nó. Tôi có thể cảm thấy phúc lành nồng hậu và đầy tình thương của ông. Chân tôi cong lại, bàn chân bị đông lạnh trên mặt đất. Tôi cố nín không cho mình khóc vì sung sướng.

Sự hiện diện của ông làm tôi cảm thấy sự phản ứng của toàn thân mình: tôi tự động cúi chào. Một tình thương mãnh liệt mà tôi chưa từng nhận thấy trước kia nổ tung vào lòng tôi. Điều này như là tôi đã quen biết ông, nhận ra ông từ một không gian hay thời gian khác. Mọi thứ chợt mờ tối, vì một thực tại chói lòa, sáng ngời, vượt ngoài mọi bóng tối. Tôi nghĩ là mình phải bất tỉnh vì sự say sưa trong cái trí óc đầy thuốc mê của mình.

Tim tôi ngưng đập trong giây lát trong lúc tôi nắm bắt cái hiện ảnh kì diệu đó. Tôi bị đóng băng tại chỗ, và không gì có thể khiến tôi cử động, trừ phi đó là mệnh lệnh từ một nơi cao chót. Mắt gần bó nhìn Bapak, tôi không trông thấy bất cứ gì khác. Khi cúi chào tôi có thể rõ rệt trông thấy đôi giày Oxford màu đen nhỏ xíu của ông. Nhưng tôi không cúi chào vì cá nhân ông, mà vì cái hào quang thánh thiện tôi cảm thấy phát ra từ sự hiện diện của ông.

Tôi chợt hiểu được. Chính cái uy quyền đáng kính sợ đó và cái trạng thái mê ly của tình thương nó gây ra nơi mọi người mà các môn đồ xưa kia và những kẻ đi theo các vị thiên sứ đã nghiệm thấy trong những sự linh thị thần kì đó, là những gì đã khiến họ sững sốt và ám ảnh họ. Tất cả những người đó chợt thức tỉnh và được ban phước cho bởi một sự va chạm sấm sét long trời lở đất giống với Moses khi ông vĩ đại đi xuống ngọn núi Sinai, tay cầm Mười Điều Răn cho nhân loại của Thiên Chúa. Hay có lẽ họ đã cảm thấy điều đó, khi lần đầu trông thấy Đức Ki Tô đi đứng trên mặt biển sóng gió, cánh tay giơ lên làm cho cơn bão trở nên im lặng. Hay có lẽ họ đã cảm thấy điều gì tương tự, khi bị lòa mắt bởi luồng ánh sáng màu của vàng chói chang chung quanh Muhammad trong lúc ông đang cưỡi con lạc đà to lớn tiến tới phía họ.

Tuy thế, khi ta nhìn theo viễn cảnh của cái thực tại thông thường, Bapak trông bề ngoài có vẻ cực kì bình thường đến nỗi có thể là bất cứ ai trong một đám đông. Mỗi người

đều có một cá tính đặc biệt nào đó khiến họ trở nên độc đáo, nhưng Bapak đặc biệt nổi bật vì ông thiếu hẳn cái Tôi; không có điều "Tôi là thế này thế nọ" hay sự "Coi-Tôi-Đây-Này". Ông gật đầu và mỉm cười, nhưng không bị ảnh hưởng của sự tinh hoa cái danh tiếng mà chúng tôi gán cho ông. Bapak không kiểu cách đi đứng, hai tay chắp lại như Đức Đạt Lai Lạt Ma, hay vẫy tay ban phước như Đức Giáo Hoàng. Bapak đi đứng và ăn mặc như mọi người, nhưng đối với tôi điều đó như là ông đang nổi trên mặt đất độ hơn hai phân, và đi đứng như trong một cảnh quay chậm lại.

Bây giờ tôi thấy rõ được tại sao xưa kia những kẻ gần cận nhất với các vị thiên sứ đã không truyền lại những gì họ ghi chép lại, như một nhật kí hay một sổ đương việc. Nhưng như thế nào việc sống bên cạnh các vị thiên sứ đã tác động tới đời sống cá nhân và gia đình họ, và họ đã trải qua những gì khiến đời mình biến đổi? Đối với tôi thì khó có thể dùng thời gian quý báu chỉ để ghi chép lại những gì Bapak nói tới, đó là tôi chưa nói tới việc mình cảm thấy ra sao.

Tôi thấy dễ hơn là viết về cái chứng nghiệm của mình sau một khoảng thời gian - tới nay thì đã hơn 50 năm. Tuy nhiên, hồi đó, mỗi giây phút sống động và mãnh liệt kì diệu trong sự trực tiếp của nó đến nỗi điều này như việc đi qua những thác ghềnh hiểm bí trong khi viết lại những gì đã xảy ra. Chiếc bè gỗ sẽ tan tành đung vào những tảng đá mòn phía trước.

Tôi nói với bố mẹ và bà chị mình về những chứng nghiệm của mình. Họ muốn bằng chứng đích thực. Tôi mời họ tự tìm thấy. Sau vài tuần, cả mẹ và chị tôi đều quả thực đã tiếp nhận được latihan và tin tưởng những chứng nghiệm của họ. Nằm trên giường trong lúc sắp chết, bố tôi yêu cầu được tiếp nhận, và tôi đã truyền cho ông. Ông cụ chết yên bình, và bàn tay chúng tôi lần đầu siết chặt nhau.

Tôi chưa từng là một đệ tử hay tín đồ của bất cứ môn phái, tôn sư hay phong trào nào, tâm linh hay thứ gì khác. Hồi đó tôi là một độc cô tâm linh sinh sống tại Big Sur. Nếu bạn nói với tôi một ngày nào đó tôi sẽ không chống cự mà đi thẳng tới cái ánh sáng chói lòa đó như một con bướm

đem đi tìm cái chết, tôi sẽ không tin bạn.

Nhiều năm sau đó, tôi không thể thuật lại những chứng nghiệm của mình. Ngay cả chuyện viết về những cái đó là điều vượt ngoài khả năng mình. Tôi cảm thấy một sự không tin âm thầm kéo dài, khiến loạn óc, ở con người đó, nhưng đồng thời cũng thấy chính mình lúng túng công khai chấp nhận là mình đã đi theo ông trên khắp thế giới - không chỉ một mà là nhiều lần.

Tôi đã chỉ trích những môn đồ tôn thờ cá nhân ông, nhưng chính mình cũng đã bỏ nhiều việc làm, bị mắc nợ, bỏ cả vợ con, để chỉ được gần cận con người đó. Hiện nay tôi có thể thông cảm sự tận tâm của Phê Rô đối với Chúa GiêXu, việc ông ba lần chối cãi mình là một môn đồ của GiêXu khi Chúa bị đóng đinh.

Tôi luôn tự hứa với mình là sẽ không bao giờ làm như vậy nữa, nhưng lần kế tiếp khi ông bước vào cái lục địa này, tôi cũng lại đến ngay bên cạnh ông. Có lần, tôi đứng gần ông đến nỗi phải lúng túng xin lỗi, khi ông bước vào chiếc xe cao cấp cỡ lớn. Tôi luôn tự nhắc cho mình nhớ lại mình là một kẻ suy nghĩ có đầu óc phê phán, được thông tin đầy đủ về tất cả những quan niệm và quá trình mới nhất của khoa học. Làm sao tôi lại có thể bị tụt hậu xuống lối suy nghĩ của đám đông về một thiên sứ nào đó với một tôn giáo mới? Một thói nệ nghi thức khác trên tất cả những gì đã có?

Buổi latihan đầu tiên của Bapak tại Mỹ

Điều này khó tin được là như thế nào nhiều người trong chúng tôi đã tự nhiên khóc tại nhiều nơi và trong những tình trạng khác nhau. Tôi chưa từng bị như vậy, nhiều người khác cũng thế.

Buổi latihan đêm đầu tiên của Bapak với phái nam, tôi bị một tình trạng khủng hoảng tốt đẹp quét sạch. Giữa lúc tôi đang tập, điều đó như một núi lửa lớn xoáy tít nổ tung tràn ngập ra tất cả phòng tập. Mái nhà bị thổi bay đi. Tôi nhìn lên bầu trời màu xanh và trông thấy một cơn gió bão màu vàng da cam vù vù thổi ngay vào mình. Có một tia chớp, theo đó là một sức mạnh phi thường nào đó lướt nhanh vào tim tôi, và một cơn gió lớn đưa tất cả phòng tập lên cao như một UFO (vật bay không xác định) to tướng. Đến lúc cuối latihan, tôi có thể nghe thấy những giọng nói dịu dàng bên trên cái cơ thể nằm sấp của mình. Giọng nói của ông Bennett: "Đây là anh chàng người Tàu đi xe hơn 300 cây số từ Big Sur tới đây tập latihan".

Giọng nói thâm trầm, kêu vang của Bapak trả lời với thứ tiếng Anh nói bập bẹ: "Yah, yah. Very deep, very strong heart (rất thâm sâu, tâm rất mạnh)".

- "Mạnh thật, ông Bennett đồng ý".

- "Yah, Bapak nói tiếp, anh ấy làm phụ tá tốt. (Bapak chỉ định phụ tá để giúp mình trông coi nhu cầu của hội viên.)"

- "Được đó Bapak, ông Bennett đồng ý".

Tôi mở mắt ra và ngẩng đầu lên. Ông Bennett và Bapak đang đứng bên cạnh tôi. Như vừa qua một cơn đau trong một giấc mơ nào đó đã lâu đời quên, tôi thấy đôi tay mình nắm lấy chiếc giầy màu đen của Bapak ướt vì nước mắt tôi. Tôi đứng lên và nhận thấy mọi người đang yên lặng ngồi chung quanh căn phòng khiêu vũ ánh đèn chói chang. Tôi là kẻ duy nhất đang nằm giữa sàn khiêu vũ rộng lớn. Điều khiến ngạc nhiên là tôi không cảm thấy khó xử, và cũng không ai cười nhạo mình trong ngày kì diệu đó tại San Francisco, đầu năm 58.

Ông Bennett làm trắc nghiệm với Bapak

Một vài ngày trước khi Bapak đến, chúng tôi đi ăn sau buổi latihan những món của Trung Hoa tại một tiệm ăn khá nhất ở Chinatown. Tôi hoàn toàn quên lúc đó là khi nào. Tôi không có duyên phận nhớ lại những năm tháng, hình như vậy.

Buổi sáng phải đi dạy học cho một đám thiếu nhi, nên tôi nhanh chóng kéo vợ con mình ra khỏi San Francisco. Đường cao tốc vắng xe cộ qua lại.

Lúc đó đã muộn thì chiếc xe Ford cũ kĩ của tôi chợt dừng lại chết máy. Tôi cực nhọc lèo lái chiếc xe con liên hợp (station wagon). Một làn khói đen lớn thổi ra từ máy xe khi tôi mở mui xe ra. Chúng tôi không mang theo tiền bạc và thức ăn. Làm cách nào tôi đến được trường học lúc buổi sáng? Barbara cùng tôi bước ra khỏi xe ngồi bên lề xa lộ. Ban đêm thật yên lặng và thanh bình, không có đến một âm thanh hay những gì có thể trông thấy chung quanh. Hoàn toàn chẳng có gì chúng tôi có thể làm, trừ phi cầu nguyện và đợi chờ đến tảng sáng.

Khi ngồi bên lề đường, tôi bắt đầu cảm thấy một sự kích động trong lòng. Trước khi biết đó là gì, tôi hoàn toàn bị nhận chìm bởi một sự rung động mạnh, khiến cho cảm xúc mình thức tỉnh nhiều hơn. Cái sức mạnh đó khiến tôi đứng lên, làm cho đôi chân mình đi về phía chiếc xe con liên hợp để nhìn vào trong. Hai đứa bé trai đang ngủ, nằm thụ mình trong chiếc bao ngủ rộng lớn. Ngay khi trở về lại chỗ mình ngồi, tôi có thể cảm thấy latihan dần dần lắng xuống. Không đầy một phút, chúng tôi trông thấy một chiếc xe vận tải lớn chạy trên phía đối diện xa lộ. Chúng tôi vẫy tay và kẻ lái chiếc xe đó vẫy tay lại. Chắc chắn vậy, tôi đoán là kẻ đó đang lái xe về nhà sau một ngày làm việc dài lâu cực nhọc. Điều vui mừng là chúng tôi thấy chiếc đó bất hợp pháp vòng ngược tiến tới phía chúng tôi. Xe dừng

lại, kẻ ngồi trên hỏi chúng tôi có cần gì không.

Tôi hỏi anh là có ai kêu anh tới không: "Không, anh nói, tôi chỉ tình cờ đi ngang qua, trông thấy mấy người. Tôi nghĩ có lẽ mình có thể giúp gì được".

"Xin tạ ơn Chúa, chúng tôi nói".

Đến cuối tuần, một anh bạn sửa xe cho chúng tôi. Tuần kế tiếp, chúng tôi đến nhóm Subud San Francisco như thường lệ. Anh John Cook thân thiết ôm chặt chào đón chúng tôi. Với một nụ cười đóm dáng, miệng mở rộng, anh nói: «Ông Bennett muốn gặp các bạn ngay tức thì. Ông sẽ khiến các bạn ngạc nhiên. Đi gặp ông ngay đi. Đừng quên chia sẻ cho chúng tôi chứng nghiệm của mình!»

Ông Bennett, một nhân vật lồi lạc cao lớn, nói với chúng tôi với cái giọng Áng Lê hùng hồn của ông: «Khi nghe tin những bạn bè của các vị cho biết các vị đã không trở về Big Sur, tôi cảm thấy mình phải lập tức kêu điện thoại cho Bapak, vì đó là một tình trạng khẩn cấp khiến phải gọi Bapak dù là đêm khuya».

Tôi cảm thấy sự chú ý của mình nhanh chóng tăng gia, một sự sờn da gai ốc nổi lên toàn thân tôi. Ông Bennett cho hay may mắn là Bapak đã nhắc điện thoại lên ngay sau khi được gọi.

-Xin lỗi, ông Bennett nói, vì gọi cho Ngài khi đã khuya, nhưng...

-Yah, yah, Bapak đáp, không có chi. Chuyện gì vậy, xin bạn cho biết?

-Có một anh thầy giáo người Trung Hoa, ông Bennett nói với Bapak, đi xe với vợ con hơn 300 cây số từ Big Sur tới đây để tập latihan với nhóm San Francisco. Ngài có nghe tôi nói không?

-Yah, yah, nghe rõ nơi đây, bạn cứ nói tiếp, chuyện gì vậy?

-Tôi nhận được một cú điện thoại của bạn bè anh ấy nói là họ chưa trở về Big Sur. Chúng tôi không biết anh ấy và vợ con có xảy ra chuyện gì hay không, khi họ đi xe trong một lúc khuya như vậy.

-Yah (ngắt giọng). Đây đúng là lúc, Bapak đáp, cho bạn tập làm trắc nghiệm, được chứ? Bennett, bạn nhắm mắt lại và thử tiếp nhận với latihan về anh chàng người Tàu và vợ con anh. Đồng thời tôi giúp bạn làm trắc nghiệm trên điện thoại. Yah, sẵn sàng?

Ông Bennett kể cho tôi ông liền nhắm mắt và nói với Bapak:

-Được, thưa Ngài, tôi sẵn sàng.

-Tĩnh tâm. Yah. Thâm sâu hơn nữa. Yah, Yah, tốt. Bây giờ, bạn cảm nhận latihan mình. Trong lúc này, anh chàng người Tàu và vợ con anh ra sao? Bennett, bạn hãy tiếp nhận.

Bapak im lặng trong một lúc rồi nói:

-Yah, yah...Bạn cứ mặc nhiên đừng lo nghĩ...Để cho nó thâm sâu hơn nữa, yah, yah...Đừng giữ nó lại. Cứ việc mặc nhiên...Bạn để cho quyền năng của Thượng Đế làm cho linh hồn và thể xác mình cử động.

-Thật không ngờ được, ông Bennett kể cho tôi khi đầy đủ mô tả cái chứng nghiệm đó, tôi mở mắt ra, quay đầu qua bên trái rồi bên phải, đi một vài bước rồi cúi xuống như đang tìm kiếm thứ gì đó, rồi mỉm cười. Ngay lúc đó tôi biết các vị được bình an, rồi tôi cho Bapak hay những gì mình cảm nhận được.

Ông mỉm cười nhìn tôi khi nhớ lại chuyện đó.

-Yah, yah, rất tốt, Bapak nói, bây giờ tôi cũng trắc nghiệm và thử tiếp nhận xem linh hồn của Bennett có thể cảm nhận được sự tiếp nhận của tôi không, yah?

-Vâng, thưa Ngài.

Ông Bennett nhắm mắt lại một lần nữa, đứng tĩnh tâm sẵn sàng tiếp nhận latihan.

Sau một lúc im lặng, Bapak hít thở rồi hỏi:

-Yah,yah. Bạn tiếp nhận được chứ?

-Không mấy rõ...nhưng tôi thực sự cảm thấy mình vui vẻ

mỉm cười...như họ sẽ không việc gì hết.

-Yah, Bapak nói, rất tốt. Sẽ có người đến giúp anh chàng người Tàu...Trông đấy, một chiếc xe vận tải lớn đến giúp! Yah, yah. Anh chàng người Tàu của bạn đang cùng tiếp nhận những gì chúng ta đang trải nghiệm. Máy bay của tôi đến nước Mỹ trễ hai ngày, yah? Được rồi chứ? Chúc bạn ngủ ngon, Thượng Đế sẽ che chở bạn.

Sau đó, tôi cho biết có sự liên hệ giữa điều ông Bennett mô tả về cái trải nghiệm đầu tiên của ông với việc tôi cảm thấy một sự rung động khiến mình đứng lên, nhìn chung quanh, rồi cúi xuống nhìn trong xe thấy hai đứa con trai mình đang ngủ. Ông Bennett có thể tiếp nhận tôi không việc gì: Bapak quả thực đã trông thấy chiếc xe vận tải đi tới!

Đi thăm hội viên cùng với Bapak

Bất cứ lúc đến một thành phố nhiều hội viên theo tập latihan hay mong được khai mở, Bapak được coi như một ông hoàng. Các hội viên thường trải qua một cơn lốc trần quý làm họ hoạt động như điên đi kiếm nơi ăn chốn ở và khách sạn cho đoàn tùy tùng của Bapak, kể cả một phòng đủ rộng cho những buổi nói chuyện. Phái nữ thì đi mua sắm, nấu nướng, lựa quần áo, đi tìm người giữ trẻ hộ và sắp xếp xe cộ chuyên chở.

Trong những cuộc thăm viếng đó, Bapak thường biểu diễn lối trắc nghiệm của latihan. Tất cả chúng tôi đều sững sốt khi chứng kiến Bapak, cao lớn và thanh thản, biểu diễn sự tiếp nhận của mình trong lúc trắc nghiệm những câu hỏi. Sau một câu hỏi nọ, Bapak giải thích là ngay cả giọng nói và những âm thanh phát ra của chúng ta cũng cần trải qua sự thanh lọc cho tới khi những lời nói và bài ca phụng thờ của chúng ta được quyền năng của Thượng Đế tác động. Bapak nhấn mạnh sự việc chúng ta phải kiên nhẫn, khiến cho tới lúc nào đó mình sẽ nhận được thiên khải cho cá nhân mình, tùy theo nhu cầu và sự phát triển của mình.

Mỗi tôn giáo phái xuống đều mang theo một thông điệp

khác nhau, vì nhân loại có những nhu cầu khác nhau cho mỗi khu vực. Bapak nói tiếp: "Tôi sẽ hỏi chính mình xem các vị thiên sứ xưa kia phụng thờ như thế nào."

Bapak đứng lên và ca hát như thiên sứ Abraham. Ta có thể nghĩ thấy sa mạc khô cằn và nghe thấy tiếng than vãn đơn cô, sợ sệt và van xin của thiên sứ Abraham.

Tiếp theo là với thiên sứ Moses. Lòng ngực rộng của Bapak bành trướng trước mắt tôi, đầu ông hướng thẳng lên trên, giọng nói ông trở thành đá sỏi âm ỉm lẫn vào phòng với uy quyền oai nghiêm của Thiên Lệnh. Như những người nam khác có mặt trong lúc đó, mắt tôi nhú lại, đầu tôi bị đẩy về phía sau bởi giọng nói trầm của Moses có một mãnh lực khiến phòng tập bị chấn động vì tiếng oang oang của nó.

Sau một lúc tạm ngưng ngắn, Bapak bước tới phía trước tiếp nhận cách phụng thờ của Đức Ki Tô. Bapak giơ hai cánh tay lên, một giọng nam cao dịu dàng vuốt ve trán tôi. Tim tôi khóc trong sự cảm khái vì mình được tha thứ mà không mong đợi, khi bàn tay Bapak hạ xuống trong thế ban phước. Mọi người đều cúi đầu, và bàn tay siết chặt, người ta khóc.

Tất cả chúng tôi được đem trở về 2000 năm trước: ta có thể cảm thấy sự đau khổ rất nhiều của thời đó. Tâm tôi không lấy được gì thêm nữa, tôi như kẻ nghệt thờ ước ao không khí, mặt tôi ứng đỏ, chân tôi tê cóng rã rời.

Cuối cùng, cảm nhận được sự phụng thờ của thiên sứ Muhammed, Bapak từ từ quỳ xuống trên đầu gối, và trong sự hoàn toàn phủ phục, giọng nói ông phát ra tiếng "Allahu Akbar... Ashadu al-la ilaha illallah". Tôi có thể cảm thấy gió nóng thổi trên sa mạc mênh mênh. Tôi chưa từng nghiệm được một sự chân thành thâm sâu như sự phụng thờ thành kính của thiên sứ Muhammed.

Tiếp theo Bapak đề nghị chúng tôi tạm nghỉ để ra ngoài, có thể là đi dạo một chút tại San Francisco ban đêm. Lúc đó sắp sáng tinh mơ, và sương mù đang đổ dồn tới. Không ai cảm thấy mình muốn nói gì; mỗi người chúng tôi vẫn còn cố giữ hơi thở mình. Không bao lâu sau đó, tôi trở về

phòng tập, và Bapak tiếp tục nói chuyện cho tới lúc mặt trời mọc.

Sau khi nghe nói những gì đã xảy ra trong đêm đó, những đêm kế tiếp có thêm nhiều người tới khiến phòng tập trở nên đông đảo. Đúng vậy, chúng tôi đã cảm thấy những thông điệp của mỗi vị thiên sứ khác biệt ra sao, vì được khiến cho thích nghi với thời đại và văn hóa của lúc đó. Latihan hiển nhiên bao hàm tất cả các vị thiên sứ.

Vancouver, Canada

Hai hay ba năm sau đó, tôi đến Vancouver để cùng với Bapak đi thăm các hội viên tại đó. Khi tập latihan xong, tôi đi theo Bapak xuống dưới nhà. Một trong những vị lúc ban đầu đi cùng Bapak, Mas Prio, cũng có mặt lúc đó. Thiên hạ vẫn còn trên lầu tập latihan. Tôi ngồi trên một chiếc ghế dài bên ngoài một tiệm bán thuốc, Bapak thì ngồi bên cạnh tôi. Ông Prio nói:

Sam-Tio (tên Subud của tác giả), bạn ngồi đây. Tôi muốn vào tiệm thuốc này.

Khi ông đi, Bapak và tôi nhìn đám người đi xuống dưới từ lầu trên. Tôi chưa từng được nhìn từ vị trí đó, vì trước kia mình luôn là một kẻ trong đám đông đó. Mắt họ thật lớn, má họ đỏ bừng, y như những đứa bé. Mỗi cặp mắt đều mở, mở thật rộng; tôi có thể cảm thấy mọi người đang đi xuống như một đám con nít đang ra ngoài một bảo tàng viện, hay trong một bức tranh của Disney, và mọi người đều chăm chăm nhìn Bapak - hơn hở.

Tôi có thể cảm thấy cơ thể của Bapak càng lúc càng trở nên gần mình hơn, cho tới khi bấp vể phải của ông đụng

vào bắp vế tôi. Tôi cảm thấy hông mình như đang cháy. Theo tôi nghĩ, ông cố ý làm vậy để chữa thương cho đôi chân tôi (tác giả đi khắp khiêng vì chân bị tàn tật). Điều đó như là một tia chớp nóng chạy khắp cơ thể tôi. Tôi cảm thấy lưng mình trở nên thẳng đứng, hông tôi cứng cáp. Tôi cảm thấy như mình ngồi trên một tấm nệm, tuy thực ra đó là đá hoa cứng. Tôi cảm thấy như mình đang lênh bênh nổi; lưng tôi thẳng đứng và đầu óc tôi trong sáng lạ thường. Điều đó như là mình lần đầu đứng trên núi - khiến có cái cảm giác của tuyết và không khí dễ tan vỡ. Tôi cảm thấy tai mình như những lỗ trống bị gió thổi vào. Cái đó có vẻ trong rõ như pha lê.

Trước khi tôi hiểu được, đám người đó không đang nhìn Bapak, mà là chính tôi, bên cạnh Bapak. Họ nhìn tôi và hỏi những điều đúng ra phải hỏi Bapak. Tôi có thể cảm thấy Bapak đang nói qua tôi. Tôi mở miệng ra nói và trả lời mọi điều. Tôi không hiểu tiếng Nam Dương, nhưng Bapak không đang nói gì. Tôi có thể thấy từ khoé mắt ông là ông chỉ mỉm cười, nhìn chung quanh.

Tôi trông thấy ông Prio nhìn qua các tạp chí, nhìn quầy nhận toa thuốc, lấy vài chai CoCa-Cola và thứ gì đó khác. Tôi nghĩ: "Ông Prio, khi nào ông mới chịu bước ra ngoài?"

Khi đi lách qua những chỗ giữa bên, ông thỉnh thoảng nhìn tôi mỉm cười, như muốn nói: "Được đấy, cứ tiếp tục."

Đám đông vừa bước ra nơi chốn khắp nơi. Trước khi họ có một câu hỏi, tôi đã có một trả lời bậy bạ gì đó. Tôi đang đùa chơi, đang vui thích vô cùng. Tôi có thể cảm thấy những câu hỏi cho mình, và có câu trả lời ngay cả trước khi câu hỏi đập vào tai mình. Thật kì diệu. Tôi nghĩ: "Chà, như phép thần tiên." Tôi như một đứa con nít, vui thích món đồ chơi thần tiên của nó!

Điều này không là việc tôi nghĩ, không đâu, mình là một thiên sứ hay một môn đồ của Thánh Paul, hay điều gì như vậy. Không, tôi như một đứa bé và nhận thức được thực ra mình là một con rối với những dây để bị kéo. Tôi hiểu được mình phải nhớ lại điều đó. Nhớ lại điều đó. Đó là cách Sam-Tio phải là như vậy. Hãy luôn là như vậy. Đừng để cho nó mất đi. Sam-Tio đúng là như vậy. Vậy, mà hãy

lùi bước, Tien-Yau (tên tục của tác giả). Mình cứ như điều thực ra là như vậy. Mình thấy điều đó sẽ cảm nhận được như thế nào. Bây giờ mình hiểu rõ được Sam-Tio, người anh em sinh đôi là linh hồn mình. Hãy nhảy múa với nó. Hãy chấp nhận nó. Đừng thắc mắc gì.

Cuối cùng ông Prio bước ra và đỡ lấy tôi, trong khi Bapak đỡ lấy phía bên kia, và dùng một cái, tôi chợt tỉnh và cùng họ ra đi. Tôi đi bên cạnh Bapak, ngay cả khi ông đi vào đám người đi chung với mình.

-Anh muốn uống, ông Prio hỏi, một chai CoCa-Cola?

-Muốn chứ, tôi nói, ông có thể cho tôi một chai.

-Yah! Chính Bapak là người đỡ cho tôi uống. Ông có vẻ vui thích.

Theo tôi thì Bapak đã biết được suốt lúc đó. Ông đã nhận ra được. Tôi cần sự xác nhận nào hơn nữa? Tien-Yau là một đứa đần độn muốn bằng chứng khoa học hay điều gì như vậy. Cứ để cho nó đi mất.

Một buổi nói chuyện tại bàn Bi-A

Năm 1967 tôi đến Nam Dương để dự buổi Hội nghị quốc gia đầu tiên của Subud Nam Dương. Bapak đích thân đi cùng tôi dành cho tôi một căn phòng ngay phía bên kia của nhà "phân tâm học" của Subud là Mas Sudarto. Sau này, tôi hay được khu vực đó có biệt hiệu là "Thung Lũng Khủng Hoảng". Bản thân mình, tôi cũng sẽ không chối cãi mình trong tình trạng khủng hoảng, vì tôi không những nhớ lại mọi điều, mà còn thực ra có thể cho bạn hay những gì người khác đang cảm thấy và suy nghĩ.

Bên kia phòng tôi có một người khách Nam Dương, và chúng tôi ăn cánh với nhau một cách tuyệt vời, ngay cả khi tôi nghĩ rằng trường hợp của anh thực sự là bị khủng hoảng, hoàn toàn "amok" (một trong những đóng góp không là bao của tiếng Nam Dương cho tiếng Anh, nguyên văn nghĩa là trở nên điên cuồng). Cả hai chúng tôi đều cảm thấy mình không lúc nào không trong trạng thái "tiếp nhận", và có lẽ vì vậy mà chúng tôi cảm thấy gắn bó với nhau. Bapak chỉ định các phụ tá nam trông nom anh, nhưng anh thường lên trốn mà không ai hay biết gì, và chỉ sau đó người ta mới tìm thấy anh đang ngồi trên một cành cây xoài gần đó, hoàn toàn trần truồng lúc trưa. Anh là một luật sư vui vẻ và trông khá kính trong một bộ com lê tốt đẹp.

Nơi chốn của ông Sudarto trở thành ngôi nhà thứ hai của tôi. Tôi được đối xử như mình là "người em của Darto",

không bị phê phán, hoàn toàn được vợ và 10 đứa con của ông chấp nhận.

Một đêm nọ, Pak Darto nghiêng qua phía tôi với bộ răng rộng và cặp mắt lơ mờ sắc bén, nói thầm cho tôi hay đến phòng chơi bi-a bên cạnh phòng tập latihan sau 12 giờ đêm, nếu tôi thích những gì khiến ngạc nhiên.

Hơn 12 giờ đêm một chút thì chỉ còn độ hơn chục người trong phòng bi-a, nhưng số người đó nhanh chóng gia tăng khi tin đó truyền đi khắp nơi. Chúng tôi yên lặng chăm chú nhìn Haryono, con trai và Mas Adji, cháu trai Bapak, thực bi-a.

Chợt nhiên, mọi người đều yên lặng, và những người chơi bi-a không chơi nữa. Tôi thường tự hỏi không biết Bapak sẽ như thế nào trong thành phố của quê hương mình. Tôi liền biết được.

Bapak bước vào, như đang thông thường đi dạo ban đêm trong cơn nóng chảy mỡ, ẩm ướt của Java. Lồng ngực võ sĩ của ông phồng lên dưới chiếc áo sơ-mi. Ông mặc quần lỏng màu xám, mang dép không bít tất. Tôi trông thấy con người hấp dẫn, "bình thường không đề cao cái Tôi" của ông, một người giản dị, ôn hòa và niềm nở. Mọi người đều đứng dậy và cúi chào, nhưng ông chỉ vẫy tay cho họ cứ việc ngồi yên, "Yah, yah".

Trong những đêm kế tiếp, Bapak có những buổi nói chuyện và trải nghiệm không chuẩn bị trước chỉ cho phái nam tại phòng bi-a. Sau đó là những buổi nói chuyện chỉ cho phái nữ mỗi sáng chủ nhật. Khi ông khiến họ cười ồn ào, ta có thể nghe thấy những tiếng the thé bên kia toàn thể ngôi làng nhỏ bé.

Đối với phái nam, tình dục thường là đề tài. Đàn ông, Bapak thường cười, nói chung thì bất lực về tâm linh, nhưng vẫn còn bám vào chuyện làm tình với trí óc và dục vọng mình - thay vì với bộ phận sinh dục của linh hồn con người của mình, cái linh hồn có triển vọng phát triển được với thời gian (tôi muốn biết khi nào!)

Bapak chứng tỏ bằng trải nghiệm bây giờ giọng nói của mình là như thế nào, lúc 40, 30, 20 tuổi thì ra sao. Giọng

nói của Bapak lúc 67 giống với của Moses, một giọng nam trung sâu sắc, hùng mạnh, tạo nên một sự địa chấn trong bụng tôi. Lúc 40 thì là sấm sét đầy năng lượng, và tôi có thể nghe thấy tiếng gầm của một con cọp làm khiếp sợ. Lúc 30 cái giọng nói đó khiến tôi cảm thấy một con đại bàng bay vút lên nhảy múa với con đại bàng cái. Lúc 20 bài hát của Bapak làm tôi cảm thấy như có một ông hoàng đẹp trai đang cầu xin Thượng Đế một người vợ.

Bapak ngưng lại nhận xét: "Nếu Bapak tiếp tục, tất cả các phụ nữ nơi đây và quanh đây mấy cây số sẽ bị quá kích động. Vậy nên, tốt hơn là ngưng lại." Bapak cười. Sáng hôm sau, nhiều người chúng tôi nhận thấy bà vợ mình có vẻ như rất sống động với đôi má hồng hào. Ngày kế tiếp sau đó, tôi một mình đến phòng tập latihan. Tôi cố gắng hát như Bapak. Khi sau đó tôi hỏi vợ mình là có thể cảm thấy gì kì lạ không, bà nói: "Không có gì hết, ngoài việc em tự hỏi khi nào anh về nhà ăn uống." Vậy đó, tôi mừng tượng linh hồn bà cần phải phát triển nhiều hơn, và tôi nên kiên nhẫn hơn. Tôi thực sự tin như vậy, và cũng hiểu biết được khá hơn. Tôi có thể cảm thấy cái âm và dương của chính mình, sự đối trá bên cạnh sự thật.

Bapak cũng trầm nghiệm về việc mỗi vị thiên sứ Abraham, Moses, Jesus Christ và Muhammed tự nhiên hành động ra sao trong cuộc sống. Tất cả các vị đó đều thường xuyên bị khủng hoảng vì quá gần cận Thượng Đế, và theo những tiêu chuẩn của hiện nay thì họ sẽ hoặc bị bắt giam, hoặc bị đưa vào một viện cho những kẻ mất trí. Đó là cách tốt nhất để chúng ta đề phòng phải thận trọng trong việc tập latihan nơi công cộng, trừ phi mình muốn bị bài trừ... Bapak nhắc nhở chúng ta là không nên sợ khủng hoảng, nếu đó là do Thượng Đế. Sự khủng hoảng tâm linh của Bapak đã kéo dài 1000 ngày và đêm (Bapak cười âm vang khi nói điều đó).

Tôi không thể nhớ tới hầu hết tất cả những chuyện Bapak kể, vì đã chỉ quá mê say hít thở "mùi thơm" lạ thường của ông. Tôi còn nhớ tới cái latihan đầu tiên của mình với Bapak tại San Francisco, khi tôi nắm lấy giầy của ông để hít cái "mùi thơm" đó, và tôi nghĩ rằng mình đang trên thiên đàng. Tôi hỏi ông Sudarto nơi đâu mình có thể mua

thứ nước hoa Cologne Bapak dùng để cao râu. Ông cười rồi đáp: "Không thể mua; chỉ Thượng Đế mới có thể ban cho cái mùi thơm đó cho những nhân vật đặc biệt."

Nhớ lại...

Bapak ngồi nửa mình trên bàn bi-a, chân không mang dép, tay ngẫu nhiên xoa bóp đôi chân mệt mỏi. Thật kì lạ, tôi chỉ đứng cách hơn một mét, nhưng thực ra có thể cảm thấy chân mình được mơn trớn, như Bapak đang gãi nó. Ông quay qua phía tôi. Nụ cười kì dị trừu tượng của ông, cái cười như tia laser đưa tôi ra khỏi trần thế và khiến tôi cảm thấy bị thôi thúc chạy lánh xa những tội lỗi trần tục của mình.

Như đang đợi chờ máy bay cất cánh, bánh xe chậm chạp chuyển động; tiếng ồn ào của máy bay làm chói tai, chỗ ngồi của tôi lay động, như một con ngựa nổi nóng trước khi cửa chuồng mở ra. Một cách tự động, tay tôi kiểm soát lại lần nữa chỗ ngồi, đai lưng xiết chặt hơn.

...miệng khô cằn, tay tôi nắm chặt chỗ gác tay trên ghế, khi tim tôi nhảy vọt lên cuống họng mình. Chợt nhiên, vùn vụt...Tôi được đưa cao lên một ngàn, hai ngàn, mười ngàn feet, cơ thể tôi bị ép ngược lại bởi lực G tiếng nói của Bapak, và khi trái đất nghiêng ngả, đầu óc tôi không chịu đựng được, hơi thở ngưng lại giữa không trung.

Linh hồn tôi bay vút ra ngoài cảm xúc mình. Tôi cảm thấy tất cả đều trở nên nhẹ nhõm và có sức bành trướng, khi tri thức mình trải rộng cánh bay càng lúc càng lớn hơn của nó, khiến nhận được nhiều thiên khải lớn hơn. Trí tuệ tôi bay xuyên qua chiều thứ hai, thứ ba, thứ tư, rồi vào ngay chiều thứ năm, trong chiếc máy bay nhanh nhất trên thế giới, để đi tới ngôi vàng của Thượng Đế. Tôi khóc không thấy xấu hổ, tim tôi nổ tung, những tội lỗi của tổ tiên, như những con đĩa, rơi rụng, kêu thét.

Tôi có thể nghe thấy giọng nói mình, "Allah, Allah, xin tha thứ cho con...". Đàng xa, tôi nghe thấy tiếng nói của Bapak, "Yah, yah, yah". Tôi cảm thấy Prio Hartono vuốt ve lưng mình. Bapak quay người lại, mỉm cười và gật đầu với Prio, ông cũng gật đầu và đó là điều tốt đẹp cho

anh chàng người Trung Hoa đang lẩm bẩm "Allah, Allah, Allah", trong lúc quỳ trên đầu gối trong ban đêm ẩm ướt huyền bí của Java.

Đêm đó những người khác cũng đã than van, kêu khóc, quỳ xuống, hay ngẩng đầu lên với mồ hôi đầm đề. Thậm chí, không ai đã tìm cách chú ý tới những người khác. Mỗi người đang nghiệm được hành trình qua vũ trụ của nội tâm mình. Trong lúc đó thì không chỉ có mình tôi. Mọi người bắt đầu đi vào cái siêu không gian tâm linh của mình. Chẳng bao lâu, tất cả căn phòng có vẻ như lơ lửng nổi tới trần nhà. Bapak mỉm cười, rồi cười trên chọc chúng tôi: "Sao? Muốn Bapak tiếp tục? Đã hơn 3 giờ sáng rồi!". Mọi người đều gật đầu: "Tiếp tục, yah, yah!".

Khi Bapak tiếp tục nói chuyện, tay ông vẫn xoa bóp bàn chân không mang giày của mình, và tôi có thể cảm thấy toàn thân mình được mát-xa, ngực tôi phồng lên tới nỗi tôi lo sợ đầu mình sẽ rơi vào cái lỗ há hốc của nó. Tôi để ý thấy những người khác cũng nhắm mắt nửa chừng, cơ thể họ tự động đu đưa, lắc lư tới lui. Nếu không thể nhìn thẳng vào Bapak, mắt họ tự động hạ xuống, như trước mặt ông vua oai hùng.

Linh hồn khổng lồ của Bapak trở nên lớn hơn, khi ông tiếp tục cho tới 6 giờ sáng, và trút xuống như mưa vô số đá quý của tri thức. Ánh sáng bình minh hạ cánh nằm trên bàn bi-a bên cạnh Bapak.

Chén bát mỗi người đều tràn trề đầy những kim cương lóng lánh và ngọc quý của sự minh triết. Bên ngoài tỏa ra ánh sáng màu của vàng biến mỗi người thành một tráng sĩ đẹp đẽ, lộng lẫy nhất; mỗi người cùng tôi đều kiêu hãnh cầm lá cờ của mình và thề nguyện sẽ không bao giờ để cho lá cờ của latihan bị hạ xuống. Mỗi người chúng tôi hiểu rằng, khi mình tiến bước, cho dù bị chống cự mãnh liệt tới đâu đi nữa, sự quy thuận Thượng Đế của chúng tôi phải trở nên mãnh liệt hơn.

